

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số:02/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 21/3/2018

“V/v xin ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG- TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hoàng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hùng;

2. Ông Nguyễn Văn Sĩ.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Trần Minh Châu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên toà:
Bà Đàm Thị Mỏl- Kiểm sát viên.

Vào ngày 21/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 04/2018/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2018, về việc tranh chấp “Xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1988;

- *Bị đơn:* Anh Hồ Văn M, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Chị A và anh M có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/12/2017; biên bản hòa giải ngày 05/3/2018 và tại phiên toà chị Nguyễn Thị Thúy A trình bày: Vào năm 2014, chị và anh M kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện T theo quy định. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống rất hạnh phúc và có sinh được 01 đứa con chung tên Hồ Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 18/11/2016. Thời gian sau thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, năm 2015 chị có làm đơn xin ly hôn với anh M nhưng chị thấy giữa chị với anh M vẫn còn tình cảm với nhau, sau đó chị xin rút lại đơn

khởi kiện, nhưng từ đó cho đến nay cuộc sống vợ chồng chị luôn phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, anh M nhậu say về kiếm chuyện đánh chị, chị và anh M đã ly thân với nhau từ tháng 12/2017 cho đến nay, từ khi vợ chồng chị ly thân cho đến nay, con chung do chị nuôi dưỡng.

Nay chị thấy tình cảm giữa chị với anh M không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh M.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có sinh được 01 đứa con chung tên Hồ Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 18/11/2016, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/3/2018; biên bản hòa giải 05/3/2018 và tại phiên tòa Hồ Văn M trình bày:* Thừa nhận Vào năm 2014, anh và chị A kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện T theo quy định. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống rất hạnh phúc và có sinh được 01 đứa con chung tên Hồ Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 18/11/2016. Thời gian sau thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, năm 2015 vợ tôi có làm đơn xin ly hôn với tôi 01 lần nhưng vợ chồng vẫn còn tình cảm với nhau, sau đó vợ tôi xin rút lại đơn khởi kiện, nhưng từ đó cho đến nay cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân với nhau từ tháng 12/2017 cho đến nay, từ khi vợ chồng chị ly thân cho đến nay, con chung do vợ anh nuôi dưỡng. Anh thấy vợ chồng chung sống cãi vã nhau cũng là chuyện bình thường, nếu vợ anh cương quyết ly hôn anh cũng thông nhất ly hôn.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có sinh được 01 đứa con chung tên Hồ Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 18/11/2016, anh yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu vợ anh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của mình đối với vụ án trên như sau:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án, cho đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến, kiến nghị gì thêm đối với vụ án trên.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận sự thuận tình xin ly hôn giữa chị A với anh M. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục giao con chung của chị A với anh M cho chị A nuôi dưỡng và buộc anh M cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thúy A với anh Hồ Văn M là hoàn toàn tự nguyện và thực tế đã xảy ra, anh chị có đăng ký kết hôn theo quy định, nhưng trong quá trình chung sống, vợ chồng anh, chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn dẫn đến chị A làm đơn ly hôn 01 lần vào năm 2015 nhưng được gia đình động viên hàn gắn lại nên chị A đã rút lại đơn khởi kiện. Sau khi chị A rút lại đơn khởi kiện thì cuộc sống vợ chồng chị vẫn thường xuyên mâu thuẫn, cự cãi nhau, dẫn đến anh chị ly thân từ tháng 12/2017 cho đến nay. Từ khi ly thân cho đến nay, cả hai không gặp nhau để thương lượng tìm ra phương cách hàn gắn lại với nhau. Xét thấy, đời sống chung của anh, chị không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và tại phiên tòa, anh M và chị A cũng thống nhất ly hôn với nhau, nghĩ nên chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị A với anh M là hoàn toàn phù hợp và đúng theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị A và anh M có sinh được 01 đứa con chung tên Hồ Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 18/11/2016, hiện do chị A đang nuôi dưỡng. Tại phiên tòa, chị A yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con theo quy định. Anh M cũng có yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị A cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy: Từ khi chị A và anh M ly thân cho đến nay, con chung do chị A nuôi dưỡng, trong quá trình nuôi dưỡng, chị A vẫn đảm bảo cho cháu Ánh có cuộc sống ổn định, phát triển tốt. Mặc khác, hiện nay cháu A chỉ mới hơn 16 tháng tuổi, nghĩ nên tiếp tục giao cháu A cho chị A nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81- Luật hôn nhân và gia đình.

Tại phiên tòa, chị A yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định, xét việc chị A yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp và đúng theo quy định, nghĩ nên buộc anh M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở là phù hợp với quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh M được quyền đến thăm nom và chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa chị A và anh M đều trình bày anh, chị không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, phù hợp với các quy định của pháp luật, nghĩ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55; 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên xử:

1/ Về hôn nhân:

Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy A với anh Hồ Văn M, theo giấy chứng nhận kết hôn số 115/2914, quyển số 1, ngày 09/9/2014 của UBND xã P, huyện T.

2/ Về con chung:

Tiếp tục giao con chung của chị Nguyễn Thị Thúy A với anh Hồ Văn M tên Hồ Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 18/11/2016, cho chị Nguyễn Thị Thúy A nuôi dưỡng. Anh Hồ Văn M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Hồ Nguyễn Ngọc A, mỗi tháng là $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định, cho đến khi cháu Hồ Nguyễn Ngọc A trưởng thành (18 tuổi) tự lao động được. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày tuyên án.

Anh Hồ Văn M được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3/ Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Thúy A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị A đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000711 ngày 05/01/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

Anh Hồ Văn M phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT Toà án Tỉnh;
- VKSND huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- UBND xã Phú Thành A;
- Các đương vụ trong vụ án;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Hoàng Vũ